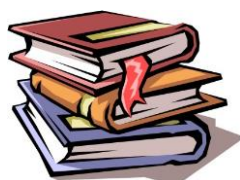


SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẬN HOÀNG MAI

MÃ SKKN



SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM MỘT VÀI KINH NGHIỆM DẠY HỌC THEO HƯỚNG TÍCH CỰC TRONG DẠY HỌC NGỮ VĂN 8

Lĩnh vực/Môn: Ngữ văn

NĂM HỌC 2021 – 2022

MỤC LỤC

	Trang
A. ĐẶT VẤN ĐỀ.	2
1. Lí do chọn đề tài	2
2. Mục đích nghiên cứu	2
3. Đối tượng nghiên cứu	2
4. Đối tượng khảo sát, thực nghiệm.....	2
5. Phương pháp nghiên cứu	3
6. Phạm vi đề tài.....	3
B. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ	3
1. Cơ sở lí luận.	3
2. Cơ sở thực tiễn.	5
3. Giải quyết vấn đề.....	7
4. Kết quả thực hiện.....	10
C. KẾT LUẬN – KHUYẾN NGHỊ	10
1. Kết luận.	10
2. Khuyến nghị.	10
D. TÀI LIỆU THAM KHẢO	11

A. ĐẶT VẤN ĐỀ.

1. Lý do chọn đề tài.

Môn Ngữ văn là một trong những môn học có vị trí quan trọng ở cấp THCS, THPT. Cùng với các môn học khác, môn Ngữ văn góp phần hình thành nên những kiến thức cơ bản, bồi dưỡng tư tưởng, tình cảm và hình thành nhân cách học sinh. Thế nhưng, một thực tế cho thấy là nhiều năm trở lại đây, một bộ phận học sinh không còn hứng thú trong việc học môn Ngữ văn nữa. Nhiều học sinh cho rằng học Văn khó và không thực tế. Điều đó làm cho chúng ta, nhất là giáo viên dạy môn Ngữ văn cảm thấy buồn và quan ngại. Thực trạng đó không chỉ do chương trình, sách giáo khoa hay giáo viên mà còn do chính bản thân học sinh đã thay đổi rất nhiều về tâm sinh lý và quan niệm sống so với các thế hệ trước,...

Để tạo hứng thú cho học sinh trong giờ học Ngữ văn thì quan điểm dạy học tích hợp kiến thức liên môn là vấn đề được quan tâm nhất hiện nay. Dạy học Ngữ văn theo hướng tích hợp kiến thức liên môn giúp giáo viên chủ động hơn trong chuẩn bị thiết kế bài giảng; giúp học sinh có thói quen tìm hiểu, biết vận dụng tổng hợp kiến thức để giải quyết một vấn đề. Từ đó bồi dưỡng cho các em học sinh tinh thần tự học, sáng tạo, bồi dưỡng tư duy, bồi dưỡng tâm hồn.

2. Mục đích nghiên cứu.

- Đề tài sẽ cung cấp cho giáo viên cách giải quyết một số vấn đề về phương pháp học trong chương trình THCS đặc biệt là trong chương trình Ngữ văn THCS.

- Giúp học sinh hứng thú hơn trong giờ học qua đó củng cố, khắc sâu được kiến thức.

- Rèn luyện kỹ năng tư duy, thói quen học tập chủ động, sáng tạo, bước đầu mang tính khoa học, giải quyết các vấn đề đặt ra bằng việc vận dụng kiến thức liên môn.

3. Đối tượng nghiên cứu.

- Phương pháp dạy học theo hướng tích hợp, liên môn.
- Sự hứng thú trong học tập môn Ngữ văn của học sinh.
- Khả năng tư duy, vận dụng kiến thức liên môn của học sinh.

4. Đối tượng khảo sát, thực nghiệm.

- Học sinh lớp 6.

5. Phương pháp nghiên cứu.

- Phương pháp nghiên cứu lý thuyết các vấn đề lý luận về đổi mới phương pháp dạy Ngữ văn.

- Phương pháp tổng kết kinh nghiệm từ thực tiễn giảng dạy của bản thân, dự giờ đồng nghiệp.

- Phương pháp thực nghiệm.

6. Phạm vi đề tài.

Việc giáo dục ý thức học tập, rèn luyện và phát triển kỹ năng tư duy của học sinh là nhiệm vụ, mục đích của tất cả các môn học ở các cấp khác nhau. Với kinh nghiệm giảng dạy còn hạn chế, tôi chỉ xin đưa ra một số nội dung đã triển khai thực hiện khi dạy học Ngữ văn ở khối 6 trường tôi trong năm học 2019 – 2020 để các anh chị đồng nghiệp tham khảo và góp ý.

B. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ.

1. Cơ sở lí luận.

1.1 Quan điểm tích hợp trong dạy học nói chung.

Theo từ điển Tiếng Việt: “Tích hợp là sự kết hợp những hoạt động, chương trình hoặc các thành phần khác nhau thành một khối chức năng. Tích hợp có nghĩa là sự thống nhất, sự hòa hợp, sự kết hợp”.

Theo từ điển Giáo dục học: “Tích hợp là hành động liên kết các đối tượng nghiên cứu, giảng dạy, học tập của cùng một lĩnh vực hoặc vài lĩnh vực khác nhau trong cùng một kế hoạch dạy học”.

Trong tiếng Anh, tích hợp được viết là “integration” một từ gốc Latin (integer) có nghĩa là “whole” hay “toàn bộ, toàn thể”. Có nghĩa là sự phối hợp các hoạt động khác nhau, các thành phần khác nhau của một hệ thống để bảo đảm sự hài hòa chức năng và mục tiêu hoạt động của hệ thống ấy.

Dạy học tích hợp thuộc về nội dung dạy học chứ không phải phương pháp dạy học. Dạy học tích hợp có nghĩa là đưa ra những nội dung giáo dục có liên quan vào quá trình dạy học các môn học như: tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; giáo dục pháp luật; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển, đảo; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, bảo vệ môi trường, an toàn giao thông,... Còn dạy học liên môn là phải xác định các nội dung kiến thức liên quan đến hai hay nhiều môn học để dạy học, tránh việc học sinh phải học lại nhiều lần cùng một nội dung kiến thức ở các môn học khác nhau. Đối với những kiến thức liên môn nhưng có một môn học chiếm ưu thế thì có thể bố trí dạy trong chương trình của môn đó và không dạy lại ở các môn khác. Trường hợp nội dung kiến thức có tính liên môn cao hơn thì sẽ tách ra thành các chủ đề liên môn để tổ chức dạy học riêng vào một thời điểm phù hợp, song song với quá trình dạy học các bộ môn liên quan.

Thực tiễn ở nhiều nước đã chứng tỏ rằng, việc thực hiện quan điểm tích hợp, liên môn trong giáo dục và dạy học sẽ giúp phát triển những năng lực giải quyết những vấn đề phức tạp và làm cho việc học tập trở nên ý nghĩa hơn đối với học sinh so với việc các môn học, các mặt giáo dục được thực hiện riêng rẽ. Tích hợp là một trong những quan điểm giáo dục nhằm nâng cao năng lực của người học, giúp đào tạo những người có đầy đủ phẩm chất và năng lực để giải quyết các vấn đề của cuộc sống hiện đại. Nhiều nước trong khu vực và trên thế giới đã thực hiện quan điểm tích hợp, liên môn trong dạy học và cho rằng quan điểm này đã đem lại hiệu quả.

1.2 Quan điểm tích hợp trong dạy học Ngữ văn.

Thiết kế bài dạy học Ngữ văn theo quan điểm tích hợp không chỉ chú trọng nội dung kiến thức tích hợp mà cần thiết phải xây dựng một hệ thống việc làm, thao tác tương ứng nhằm tổ chức, dẫn dắt học sinh từng bước thực hiện để chiếm lĩnh đối tượng học tập, nội dung môn học, đồng thời hình thành và phát triển năng lực, kĩ năng tích hợp, tránh áp đặt một cách làm duy nhất. Giờ học Ngữ văn theo quan điểm tích hợp phải là một giờ học hoạt động phức hợp đòi hỏi sự tích hợp các kĩ năng, năng lực liên môn để giải quyết nội dung tích hợp, chứ không phải sự tác động các hoạt động, kĩ năng riêng rẽ lên một nội dung riêng rẽ thuộc “nội bộ phân môn”.

Tích hợp không những không đưa tới sự quá tải về dung lượng kiến thức, mà còn làm cho bài giảng sinh động, học sinh hứng thú học tập bộ môn và khắc sâu hơn được nội dung bài học nếu giáo viên biết vận dụng đúng lúc, đúng chỗ.

Có nhiều hình thức tích hợp song việc quan trọng nhất là các môn tích hợp làm rõ nghĩa và hỗ trợ nhau: Kiểu tích hợp giữa các phân môn trong cùng một bộ môn (chẳng hạn ở môn Ngữ văn có Văn - Tiếng Việt - Tập làm văn). Điều này thể hiện trong việc bố trí các bài học giữa các phân môn một cách đồng bộ và sự liên kết với nhau trên nhiều mặt nhằm hỗ trợ nhau, bổ sung làm nổi bật cho nhau. Phân môn này sẽ củng cố, hệ thống hóa lại kiến thức cho phân môn khác. Hình thức tích hợp phổ biến nhất được các giáo viên vận dụng và hiện đang được đẩy mạnh là tích hợp liên môn. Đây là quan điểm tích hợp mở rộng kiến thức trong bài học với các kiến thức của các bộ môn khác, các ngành khoa học, nghệ thuật khác, cũng như các kiến thức đời sống mà học sinh tích lũy được từ cuộc sống cộng đồng, qua đó làm giàu thêm vốn hiểu biết và phát triển nhân cách cho học sinh.

Tóm lại, quan điểm tích hợp cần được hiểu toàn diện và phải được quán triệt trong toàn bộ môn học: từ đọc văn, tiếng Việt đến làm văn; quán triệt trong mọi

khâu của quá trình dạy học; quán triệt trong mọi yếu tố của hoạt động học tập; tích hợp trong chương trình, tích hợp trong sách giáo khoa, tích hợp trong phương pháp dạy học của giáo viên và tích hợp trong hoạt động học tập của học sinh; tích hợp trong các sách đọc thêm, tham khảo. Quan điểm “lấy học sinh làm trung tâm” đòi hỏi thực hiện việc tích cực hoá hoạt động học tập của học sinh trong mọi mặt, trên lớp và ngoài giờ; tìm mọi cách phát huy năng lực tự học của học sinh, phát huy tinh thần dân chủ, bồi dưỡng lòng tin cho học sinh thì các em mới tự tin và tự học, mới xem tự học là có ý nghĩa và như vậy đào tạo mới có kết quả.”

2. Cơ sở thực tiễn.

Qua vài năm giảng dạy tôi nhận thấy phương pháp giảng dạy truyền thống giữa các phân môn chưa có sự liên kết chặt chẽ với nhau tách rời từng phương diện kiến thức, học sinh hoạt động chưa tích cực, hiệu quả đem lại cũng chưa cao.

Chính vì lẽ đó, dạy học theo quan điểm tích hợp là một xu hướng tất yếu của dạy học hiện đại, là biện pháp để tích cực hoá hoạt động nhận thức của học sinh. Học sinh được rèn luyện thói quen tư duy, nhận thức vấn đề một cách có hệ thống và logic. Qua đó học sinh cũng thấy được mối quan hệ biện chứng giữa các kiến thức được học trong chương trình, vận dụng các kiến thức lí thuyết và các kĩ năng thực hành, đưa được những kiến thức về văn, tiếng Việt vào quá trình tạo lập văn bản một cách hiệu quả.

Tích hợp kiến thức liên môn thể hiện trong việc bố trí các bài học giữa các phân môn một cách đồng bộ và sự liên kết với nhau trên nhiều mặt nhằm hỗ trợ nhau, bổ sung làm nổi bật cho nhau. Phân môn này sẽ củng cố, hệ thống hóa lại kiến thức cho phân môn khác và đều hướng đến mục đích cuối cùng là nâng cao trình độ sử dụng tiếng mẹ đẻ và năng lực cảm thụ văn học cho học sinh.

Tích hợp kiến thức liên môn có tính thực tiễn nên sinh động, hấp dẫn đối với học sinh, có ưu thế trong việc tạo ra động cơ, hứng thú học tập cho học sinh. Học sinh được tăng cường vận dụng kiến thức tổng hợp vào giải quyết các tình huống thực tiễn, ít phải ghi nhớ kiến thức một cách máy móc. Điều quan trọng hơn là học sinh không phải học lại nhiều lần cùng một nội dung kiến thức ở các môn học khác nhau, vừa gây quá tải, nhàm chán, vừa không có được sự hiểu biết tổng quát cũng như khả năng ứng dụng của kiến thức tổng hợp vào thực tiễn.

Trong thực tế khi giảng dạy theo hướng tích hợp, liên môn về phía giáo viên ban đầu có thể có chút khó khăn do việc phải tìm hiểu sâu hơn những kiến thức thuộc các môn học khác. Tuy nhiên khó khăn này chỉ là bước đầu và có thể khắc

phục được bởi hai lí do: Một là, trong quá trình dạy học môn học của mình, giáo viên vẫn thường xuyên phải dạy những kiến thức có liên quan đến môn học khác và vì vậy có sự am hiểu về những kiến thức liên môn đó; Hai là, với việc đổi mới phương pháp dạy học như hiện nay, vai trò của giáo viên không phải là người truyền thụ kiến thức mà là người tổ chức, kiểm tra, định hướng hoạt động học của học sinh cả ở trong và ngoài lớp; vì vậy giáo viên các bộ môn liên quan có điều kiện và chủ động hơn trong sự phối hợp, hỗ trợ nhau trong dạy học. Như vậy, dạy học theo hướng tích hợp kiến thức liên môn không những giảm tải cho giáo viên trong việc dạy các kiến thức liên môn trong môn học của mình mà còn có tác dụng bồi dưỡng, nâng cao kiến thức và kĩ năng sư phạm cho giáo viên.

Đối với học sinh, tích hợp kiến thức liên môn trong học Ngữ văn sẽ giúp các em tránh được sự thụ động, máy móc khi tiếp cận một văn bản. Bài học của các em không còn xơ cứng bởi những giá trị nội dung, nghệ thuật đơn thuần. Nó không còn bị gò ép theo một quan điểm nào đó, không còn khó hiểu, mơ hồ nữa. Học tập theo phương pháp tích hợp kiến thức liên môn còn giúp các em thói quen học tập chủ động, sáng tạo, bước đầu mang tính khoa học. Việc tiếp cận một tác phẩm văn học với đa chiều kiến thức luôn đặt các em vào tình huống “có vấn đề”. Do đó, tự các em sẽ nảy sinh yêu cầu phải giải quyết bằng được các vấn đề đó. Bởi vậy, vận dụng kiến thức tích hợp liên môn là phương pháp tối ưu và hiệu quả.

3. Giải quyết vấn đề.

3.1. Về phía giáo viên.

Tích hợp giáo dục liên môn trong giảng dạy Ngữ văn là yêu cầu mang tính cấp thiết hiện nay. Nó không chỉ góp phần làm sâu sắc kiến thức của bài học mà còn tạo ra động lực lớn cho tư duy và sự hứng thú học tập của học sinh với bộ môn. Vận dụng kiến thức liên môn sẽ tránh được việc tiếp xúc văn bản một cách khô khan, khiên cưỡng. Người giáo viên phải luôn tự làm mới chính mình, làm chủ nội dung, phương pháp, cách tổ chức dạy học. Bởi vì chỉ có vậy giáo viên mới có thể “truyền lửa” tinh thần đến học sinh, mới có thể giúp các em chủ động tích cực, sáng tạo trong tiếp cận, lĩnh hội tri thức.

Tích hợp kiến thức liên môn trong dạy văn còn giúp giáo viên luôn chủ động, sáng tạo trước mọi yêu cầu. từ đó tiết dạy học văn bản, bên cạnh phương pháp đặc trưng bộ môn đầy chất nghệ thuật còn có sự tươi mới, khoa học của kiến thức địa lí, sự chính xác, logic của môn lịch sử; có chiều sâu triết lí của hệ tư tưởng, văn hóa,... Từ đó người dạy văn có thể có cái nhìn đa chiều khi tiếp

cận một tác phẩm. Vì vậy mới có thể khơi lên “ngọn lửa” nhiệt huyết ở tinh thần học tập của học sinh.

Dạy học tích hợp kiến thức liên môn trong dạy - học Ngữ văn cũng là nhu cầu tự thân, là yêu cầu bắt buộc của cuộc sống hôm nay.

Là một giáo viên trực tiếp giảng dạy bộ môn Ngữ văn lớp 6, tôi nhận thấy hướng dạy học tích hợp các kiến thức liên môn có nhiều ưu điểm hơn những phương pháp trước đây được vận dụng. Điều đó được thể hiện rõ qua thái độ, niềm say mê, kết quả tiếp nhận của học sinh trong từng bài học. Thực tế cho thấy, áp dụng hướng dạy học tích hợp, liên môn này, học sinh tỏ ra rất hào hứng với nội dung bài học, vốn kiến thức tổng hợp của học sinh được bổ sung nhẹ nhàng, tự nhiên nhưng rất hiệu quả. Mặt khác, các kiến thức liên môn thông qua hình thức tích hợp này còn giúp học sinh có thêm căn cứ, cơ sở để hiểu rõ hơn nội dung, ý nghĩa của văn bản.

Nhận thức được vai trò, ý nghĩa to lớn của quan điểm dạy học tích hợp, liên môn, tôi – một giáo viên trẻ với vài năm kinh nghiệm giảng dạy môn Ngữ văn xin đưa ra “ **Một vài kinh nghiệm dạy học theo hướng tích hợp trong dạy – học Ngữ văn** ”.

*** Ví dụ 1: Ngữ văn 6 - Văn bản “Sông nước Cà Mau” (Đoàn Giỏi).**

Trong quá trình giảng dạy tôi sẽ thực hiện theo các bước như sau:

Bước 1: Giáo viên xác định biện pháp tiến hành dạy học theo hướng tích hợp liên môn trong văn bản “Sông nước Cà Mau”.

- Hình thức: Thực nghiệm sáng kiến kinh nghiệm ở lớp 6A4, một lớp dạy theo phương pháp chung 6A3 để đối chiếu.

- Cách tổ chức: Lớp 6A4 tiến hành dạy - học theo tiến trình của sáng kiến kinh nghiệm, lớp 6A3 theo cách thức chung của một tiết dạy – học văn bản.

Bước 2: Giáo viên lên hướng dẫn học sinh sưu tầm tư liệu.

Sau khi xác định biện pháp tiến hành dạy học theo hướng tích hợp liên môn trong bài học, tôi hướng dẫn học sinh sưu tầm tư liệu tranh ảnh, tìm hiểu kiến thức liên môn cần có trong văn bản “Sông nước Cà Mau”.

Bước 3: Giáo viên lên giáo án.

Sau khi xác định biện pháp tiến hành, hướng dẫn cho học sinh sưu tầm , bản thân tôi cũng tiến hành nghiên cứu tìm hiểu tư liệu, tài liệu như qua các trang báo mạng, sách, báo liên quan đến nội dung bài dạy. Sau đó, tôi lên kế hoạch soạn giáo án Word và PowPoint (có giáo án minh họa ở phần sau).

Bước 4: Tiến trình giáo viên lên lớp.

Ở nội dung này, tôi sẽ tập trung vào việc dẫn dắt mô tả từng khía cạnh vấn đề qua các bước cụ thể tiến trình tiết dạy học theo hướng tích hợp, liên môn trong văn bản “Sông nước Cà Mau” . Khéo léo lồng ghép, tích hợp kiến thức liên quan đến các môn học qua đó khuyến khích học sinh tìm tòi, chủ động sáng tạo.

- Giáo viên ổn định tổ chức lớp.
- Giáo viên giới thiệu bài mới.

Tích hợp kiến thức môn Địa lí: Để tạo hứng thú ngay từ lúc bắt đầu tiết học tôi sẽ cho học sinh tham gia chuyến du lịch qua màn ảnh nhỏ bằng việc quan sát lược đồ địa lí Việt Nam giới thiệu một số địa danh nổi tiếng của dải đất hình chữ S kết hợp nghe nhạc để giới thiệu bài.

Hoạt động 1: Hướng dẫn học sinh tìm hiểu chung văn bản.

- **Tích hợp kiến thức môn Sinh học:** Hiểu biết về đặc điểm của một số loại động vật, thực vật của vùng Cà Mau.

+ Cây đước.

+ Con Ba Khía.

- **Tích hợp kiến thức môn Lịch sử:** Giáo viên giới thiệu thêm về tác phẩm “Đất rừng phương Nam”.

Hoạt động 2: Hướng dẫn học sinh tìm hiểu chi tiết văn bản.

a) Mục 1: Thiên nhiên vùng sông nước Cà Mau:

- **Tích hợp kiến thức môn Địa lí:**

+ Đặc điểm sông ngòi Việt Nam.

+ Vùng đồng bằng Sông Cửu Long.

- **Tích hợp kiến thức môn Sinh học:** Hiểu biết về đặc điểm của một số loại động vật, thực vật của vùng Cà Mau.

+ Cây mai giằm.

+ Con Bọ Mắt.

- **Tích hợp kiến thức môn Lịch sử:** Hiểu biết về sự hình thành làng xã, tên gọi của vùng Cà Mau; vùng đất rừng U Minh – là căn cứ địa cách mạng trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ.

b) Mục 2: Cảnh chợ Năm Căn.

- **Tích hợp kiến thức môn Địa lí:**

+ Đặc điểm sông ngòi, kênh rạch vùng đồng bằng sông Cửu Long.

+ Nấm và hiệu giá trị kinh tế - văn hóa của địa hình sông ngòi, kênh rạch Cà Mau.

- **Tích hợp kiến thức môn Lịch sử:** Hiểu biết về sự hình thành cộng đồng dân cư, nét văn hóa trong sinh hoạt của con người ở vùng đất Cà Mau.

- **Tích hợp kiến thức môn Giáo dục công dân:**

+ Bài 7 - GDCC 6: Yêu thiên nhiên, sống hòa hợp với thiên nhiên.

+ Bài 14 - GDCC 7: Môi trường và tài nguyên thiên nhiên.

=> Thái độ: yêu thiên nhiên, có ý thức bảo vệ môi trường thiên nhiên, ủng hộ các biện pháp bảo vệ môi trường; phê phán đấu tranh với các hành vi vi phạm luật bảo vệ môi trường.

Hoạt động 4: Hướng dẫn học sinh luyện tập.

- **Tích hợp bảo vệ môi trường:** bảo vệ môi trường thiên nhiên ngăn chặn sự xâm lấn của nước biển ở vùng đất mũi Cà Mau.

Hoạt động 5: Giáo viên sơ kết bài học, dặn dò.

- **Tích hợp kiến thức môn Âm nhạc:** Bài hát “Bài ca đất Phương Nam”.

4. Kết quả thực hiện.

Với sáng kiến kinh nghiệm này, tôi nhận thấy được sự hứng thú, chủ động, tích cực của học sinh trong giờ học. Khi học sinh có kiến thức về đặc điểm của thể loại truyện hiện đại, hoàn cảnh ra đời tác phẩm, nội dung chính của văn bản cùng vốn hiểu biết về kiến thức địa lí, văn hóa, lịch sử qua sưu tầm tư liệu giúp các em tiếp cận văn bản đơn giản, dễ hiểu hơn rất nhiều. Bên cạnh đó, tạo cho các em thói quen và kĩ năng tự học, tự nghiên cứu và đặc biệt luôn biết khai thác kiến thức đã có để giải quyết một vấn đề mới. Đó cũng là yêu cầu mà môn học nào cũng đặt ra. Với giáo viên sẽ tìm hiểu kiến thức lịch sử, địa lí, văn hóa, ... liên quan để bổ sung cho tư duy của mình để đạt chất lượng và hiệu quả trong dạy – học môn Ngữ văn. Việc thiết kế bài bài học sẽ đơn giản, tránh máy móc cầu kì. Bởi vì nó luôn được thiết kế theo xu hướng mở nên dặt dể trong lựa chọn thiết bị dạy học, cách tổ chức các hoạt động dạy học,...

Nhìn chung khi dạy văn bản “Sông nước Cà Mau” ở hai lớp 6A4 (theo hướng tích hợp liên môn) và lớp 6A3 (theo phương pháp thông thường) tôi nhận thấy rõ sự khác biệt:

Ở lớp 6A3, giờ học không sôi nổi, học sinh không hào hứng, tích cực phát biểu, giáo viên hỏi - học sinh trả lời. Do vậy khả năng tiếp thu và nhớ đơn vị kiến thức bài học của các em cũng bị hạn chế.

Ở lớp 6A4, học sinh hứng thú hơn với môn học, tích cực trong học tập, tìm hiểu kiến thức bài học. Khả năng phối hợp kiến thức linh hoạt, các em đã có thói quen tìm hiểu, vận dụng, tích hợp kiến thức. Vì thế tiết học tự nhiên hơn,

các em bớt đi sự căng thẳng, vui để học, học mà vui khiến các em hứng thú học hơn.

- Kết quả được đánh giá bằng phiếu trắc nghiệm sau giờ học ở hai lớp 6A4, 6A3 thu được như sau:

Văn bản “Sông nước Cà Mau”.

Lớp	Giỏi	Khá	Trung bình	Yếu	Kém
6A3	8%	27%	42%	15%	8%
6A5	25%	35%	30%	8%	2%

C. KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ.

1. Kết luận.

Khả ứng dụng: Sáng kiến kinh nghiệm dựa trên yêu cầu tích hợp kiến thức liên môn trong dạy học nên hoàn toàn có thể áp dụng một cách thuận lợi dễ dàng. Các kiến thức về văn hóa, lịch sử, địa lí luôn xuất hiện đan xen trong từng khía cạnh, từng phần của mỗi văn bản. Do đó, dạy học văn xuôi phải có hiểu biết về hoàn cảnh ra đời tác phẩm đồng thời phải có sự am hiểu về lịch sử, địa lí, văn hóa vùng miền, phong tục tập quán, ý thức hệ xã hội. Cách chuẩn bị, thiết kế bài giảng cũng tương đối khoa học, đơn giản theo hướng hiệu quả nên bất kỳ giáo viên nào cũng có thể áp dụng được.

Điều kiện áp dụng: Sáng kiến kinh nghiệm này áp dụng cho các văn bản văn xuôi, với các tác phẩm văn học khác cần bổ sung tri thức theo thời điểm lịch sử, sự thay đổi hệ tư tưởng, quan niệm thẩm mỹ của xã hội; áp dụng cho phần Tiếng Việt.

2. Khuyến nghị.

Trên đây là một vài ý kiến của tôi về “Một vài kinh nghiệm dạy học tích hợp trong dạy – học Ngữ văn 6”. Nhận thức được sự quan trọng của vấn đề này tôi đã, đang và sẽ tiếp tục học tập, trau dồi, tu dưỡng, đúc rút kinh nghiệm để nâng cao năng lực chuyên môn. Bên cạnh đó tích cực học hỏi, đi dự giờ đồng nghiệp trong trường và ngoài nhà trường (qua các tiết dự giờ chuyên đề của Quận) về phương pháp và chuyên môn để nâng cao năng lực chuyên môn và giúp học sinh yêu thích và có hứng thú với môn Ngữ văn theo hướng dạy học tích hợp kiến thức liên môn.

Bản thân tôi sẽ tiếp tục dành nhiều thời gian tìm hiểu, nghiên cứu hơn nữa về dạy học theo hướng tích hợp, liên môn để giúp học sinh nắm bắt kiến thức nhanh hơn, vững vàng hơn, chủ động hơn.

Với kinh nghiệm của một giáo viên trẻ chỉ mới vài năm trong nghề, bài viết của tôi chắc chắn sẽ không tránh khỏi nhiều thiếu sót. Tôi rất mong nhận được sự giúp đỡ của các đồng chí lãnh đạo và các đồng nghiệp để bản thân tôi khắc phục và hoàn thiện hơn cho kinh nghiệm của mình.

Để dạy học bộ môn Ngữ văn theo hướng tích hợp, liên môn đạt kết quả được tốt hơn, tôi xin đề xuất một số khuyến nghị sau:

Về phía nhà trường: Coi việc dạy học tích hợp là nhu cầu, động lực của mỗi giáo viên, học sinh và cần có kiểm tra đánh giá. Đặc biệt điều tra độ hứng thú học tập bộ môn của học sinh.

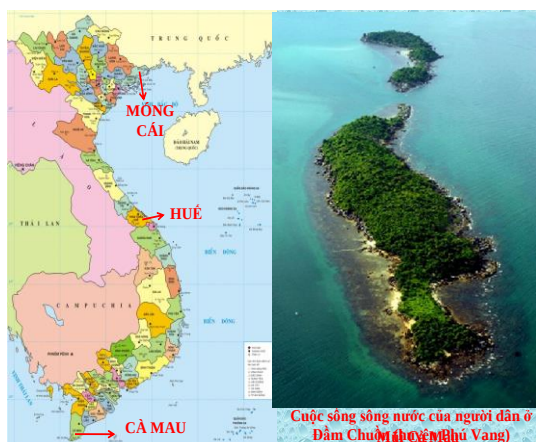
Về phía nhà giáo dục: Cần thay đổi nội dung chương trình, sách giáo khoa cho phù hợp với dạy học theo hướng tích hợp, liên môn. Đồng thời có thêm các tư liệu, tài liệu để hỗ trợ cho việc giảng dạy và học bộ môn Ngữ văn.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

D. TÀI LIỆU THAM KHẢO.

1. Sách giáo khoa Ngữ văn 6 tập một, tập hai – NXB Giáo dục.
2. Sách giáo viên ngữ văn 6 tập một, tập hai – NXB Giáo dục.
3. Thiết kế bài giảng Ngữ văn 6 tập một, tập hai – NXB Hà Nội.
4. Bình giảng Ngữ văn 6 tập hai - NXB Giáo dục.
5. Các trạng mạng xã hội.

Dưới đây là phần bài giảng điện tử tôi xây dựng để tiến hành trong tiết dạy.



SÔNG NƯỚC CÀ MAU (Trích)



Nhà văn Đoàn Giỏi



- Ông xuất thân trong một gia đình địa chủ lớn.
- Là hội viên Hội Nhà văn Việt Nam từ năm 1957.
- Bút danh: Nguyễn Hoài, Nguyễn Phú Lễ, Huyền Tư.
- Đề tài sáng tác: viết về cuộc sống, thiên nhiên và con người ở Nam Bộ.
- Thể loại sáng tác: truyện (Cả bóng mũ, Ngọn tầm vông, Đất rừng phương Nam,...), kí (Cây đước Cà Mau, Những dòng chữ máu Nam Kỳ,...), thơ (Giữ vững niềm tin, Bến nước mười hai,...)...



Đước: Cây cao, thân gỗ cứng, rễ chùm, mọc thành rừng ở vùng đất ngập mặn, có nhiều ở ven biển Nam Bộ nước ta.



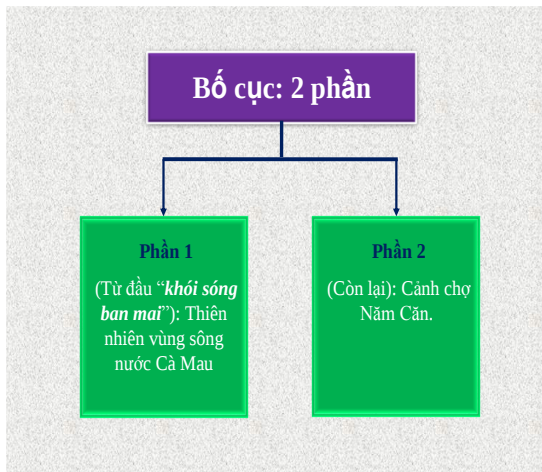
Ba Khía: là một loại còng biển lai cua, càng sắc tím đỏ, làm mắm xé ra trộn tỏi ớt ăn rất ngon.



Đèn măng-sông: (măng-sông phiên âm từ tiếng Pháp) đèn đốt bằng hơi dầu hoả, có mạng bằng sợi không cháy bao quanh ngọn lửa để tăng độ sáng.



Được chuyển thể thành bộ phim "Đất phương Nam"



“Sông ngòi, kênh rạch cang bừa giăng chi chít như mạng nhện”



“Trên thì trời xanh, dưới thì nước xanh, chung quanh mình cũng chỉ toàn một sắc xanh cây lá.”

Càng đồ dần về hướng mũi Cà Mau thì sông ngòi, kênh rạch cang bừa giăng chi chít như mạng nhện. Trên thì trời xanh, dưới thì nước xanh, chung quanh mình cũng chỉ toàn một sắc xanh cây lá. Tiếng rì rào bất tận của những khu rừng xanh bốn mùa cùng tiếng sóng rì rào từ biển Đông và vịnh Thái Lan ngày đêm không ngớt vọng về trong hơi gió muối - thứ âm thanh đơn điệu triền miên ấy ru ngủ thính giác, càng làm mòn mỏi và đui đi dần đi tác dụng phân biệt của thị giác con người trước cái quang cảnh chỉ lặng lẽ một màu xanh đơn điệu.

- So sánh: “sông ngòi, kênh rạch cang bừa giăng chi chít như mạng nhện”.
- Điệp từ: “xanh, rì rào”.
- Liệt kê: “trời, nước, cây lá”.
- Từ ngữ chỉ màu sắc: “xanh”.
- Từ ngữ chỉ cảm giác: “đơn điệu, triền miên”.



cây
mái
giầm

“... gọi rạch Mái Giầm, vì hai bên bờ rạch mọc toàn những cây mái giầm...”



con
ba
khúa

“... gọi kênh Ba Khúa vì ở đó hai bên bờ tập trung toàn những con ba khúa, ...).”



“... cũng như Cà Mau là nơi trại đi theo chữ *tức khơ mầu*, tiếng Miên nghĩa là “*nước đen*”. ”



Dòng sông Năm Căn



“..., cá nước bơi hàng đàn đen trũi...”





Chợ Năm Căn



THẢO LUẬN NHÓM – 3 phút

Chỉ ra những nét độc đáo, khác biệt của chợ Năm Căn. Từ đó, nêu cảm nhận của em về khu chợ ấy?

Những nét độc đáo, khác biệt của chợ Năm Căn:

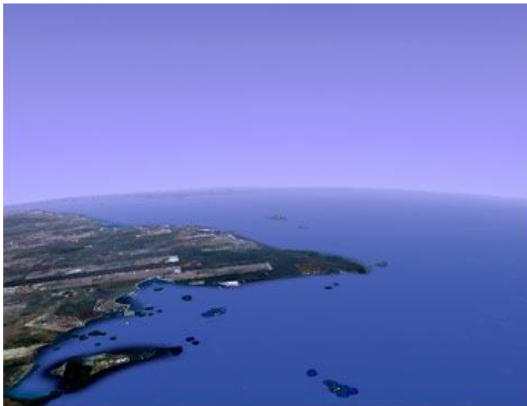
- Khung cảnh rộng lớn, tấp nập, hàng hoá phong phú, thuyền bè san sát; những đồng gỗ cao như núi, những bến vận hà nhộn nhịp ...
- Chợ họp ngay trên sông nước với những nhà bè như những khu phố nổi và những con thuyền bán hàng len lỏi mọi nơi, có thể mua bán mọi thứ mà không cần bước ra khỏi thuyền.
- ... Năm Căn còn có cái bề thế của một trấn “anh chị rừng xanh” đứng kiêu hãnh phô phang sự trù phú của nó ...
- Những người con gái Hoa Kiều ... xôi nếp, những người Chà Châu Giang ... những cụ già người Miên ..., với đủ các giọng nói lúi lúi, đủ kiểu ăn vận sắc sảo, ...

Nội dung

- Cảnh thiên nhiên sông nước Cà mau rộng lớn, hoang dã, hùng vĩ, đầy sức sống, đặc biệt là những dòng sông và rừng đước.
- Cảnh chợ Năm Căn là hình ảnh cuộc sống tấp nập, trù phú, độc đáo ở vùng đất tận cùng phía nam Tổ quốc.

Những nét đặc sắc về nghệ thuật được tác giả sử dụng trong văn bản “Sông nước Cà Mau” là gì?

- A** Nghệ thuật miêu tả vừa bao quát vừa cụ thể, huy động các giác quan và điểm nhìn để quan sát, miêu tả.
- B** Sử dụng các biện pháp nghệ thuật; sử dụng từ ngữ miêu tả tinh tế, chọn lọc.
- C** Sử dụng biện pháp ẩn dụ ; sử dụng từ ngữ miêu tả tinh tế, chọn lọc.
- D** Kết hợp các phương thức biểu đạt: tự sự, miêu tả, thuyết minh.



Đất Mũi Cà Mau lấn ra biển nhìn từ hướng Đông Nam



Kè mềm đang chứng minh hiệu quả bảo vệ đê biển khi sóng biển xâm lấn



=====